

Số: /TB-UBND

Trung Giã, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Tình hình sâu bệnh hại lúa và biện pháp phòng trừ

I. Tình hình sinh trưởng và sâu bệnh hại lúa Xuân.

1. Tình hình sinh trưởng cây lúa.

Hiện nay trên đồng ruộng, trà lúa xuân chính vụ đang giai đoạn trổ bông, trà xuân muộn đang giai đoạn làm đòng – đòng già, cây lúa sinh trưởng và phát triển tốt.

Thời tiết trong những ngày tới diễn biến bất thường, ban ngày có nắng; chiều, đêm và sáng sớm có khả năng mưa rào và giông, là điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh gây hại trên cây lúa.

2. Tình hình sinh vật hại lúa.

- **Bệnh đạo ôn lá:** Đã phát sinh và gây hại trên một số giống nhiễm như: TBR225, J02, BC15, nếp thơm... tỷ lệ trung bình 3 – 5% số lá, cao 10 – 15% số lá, cục bộ 20-30% số lá cấp 1,3,5.

- **Bệnh khô vằn:** Tỷ lệ hại trung bình 5 – 7% số danh, cao 10 – 15% danh, cục bộ 20-25% danh, bệnh cấp 1, 3, 5. Bệnh sẽ tiếp tục hại tăng từ nay đến cuối vụ.

- **Bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn:** Phát sinh gây hại sau mưa đông, tỷ lệ hại trung bình 3-5% số lá, cao 7 – 10% số lá; cục bộ 15 – 20% số lá, cấp 1 - 3. Bệnh tiếp tục hại tăng sau các đợt mưa giông.

- **Bọ rầy:** Rầy nâu, rầy lưng trắng đã xuất hiện và gây hại trên cây lúa mật độ trung bình 30 – 50 con/m²; cao từ 100- 150 con/m²; cục bộ 300 – 500 con/m²; rầy tuổi 1,2, trưởng thành bụng phệ. Mật độ bọ rầy sẽ tiếp tục tăng mạnh từ nay đến cuối vụ và sẽ gây cháy cục bộ nếu không được phòng trừ kịp thời.

- Ngoài ra còn có các đối tượng sâu bệnh khác như: Chuột, Sâu đục thân, sâu cuốn lá nhỏ,... xuất hiện và gây hại nhẹ rải rác.

II. Biện pháp phòng trừ

1. Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, phân loại trà lúa, giống lúa và xác định tỷ lệ bệnh trên từng trà lúa tại địa phương để chủ động các biện pháp phòng trừ kịp thời.

2. **Đối với bệnh đạo ôn:** Chú ý những diện tích lúa đang giai đoạn đòng già – trổ bông, những diện tích bị đạo ôn lá hại nặng, các giống nhiễm như: TBR225, J02, BC15, nếp thơm... .Phun phòng trừ bệnh đạo ôn cổ bông ở những diện tích lúa có >1% số lá đòng hoặc cổ áo lá áp đòng bị bệnh, phun khi lúa bắt đầu trổ (trổ được từ 1 - 3% số bông) bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu trừ đạo ôn có chứa hoạt chất *Tricyclazole*, *Propiconazole*, *Isoprothiolane*, ... (Filia525 SE, Bump gold 40SE, Beam 75WP, Ninja 35EC, Bamy 75WP, Bankan 600WP,...).

3. Đối với bệnh khô vằn: Phun phòng trừ những diện tích có tỷ lệ bệnh >20% số danh bằng một trong các loại thuốc chứa hoạt chất *Propiconazole*, *Hexaconazole*, *Difenoconazole*, ... (Tilt super 300EC, Newsuper 330EC, Superone 300EC, Annongvin50SC,)

4. Đối với bệnh bạc lá – ĐSVK: Đối với những diện tích lúa đã bị nhiễm bệnh cần dùng bón tất cả các loại phân, giữ nước thường xuyên trên ruộng để tăng khả năng chống chịu của cây. Phun phòng trừ khi bệnh mới xuất hiện hoặc ngay sau khi mưa giông kết thúc bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất *Bismerthiazol*, *Copper*, *Oxychloride*, *Bronopol*,... (Xanthomix 20WWP, Riazor 215WP, New Kasuran 16.6WP, Sasumi 70WP, Reward 775 WP...)

5. Đối với bọ rầy: Tổ chức phun thuốc phòng trừ ở những diện tích có mật độ rầy cao trên 3.000 con/m²; bằng các loại thuốc có chứa hoạt chất: *Nitenpyram*, *Pymetrozine*, *Buprofezin*,... (Chess 50WG, Orgyram 70WP, Facetime 750WP, Hichespro 50WP, ...). Phun khi rầy tuổi 1, 2 sẽ cho hiệu quả cao.

Chú ý: - Phun đủ 25 - 30 lít nước thuốc đã pha/sào; nồng độ và liều lượng theo khuyến cáo trên bao bì.

- Tuyệt đối không được dùng ống phụt để phun thuốc BVTV cho lúa.

- Phun thuốc vào sáng sớm hoặc chiều mát. Những diện tích lúa đang trổ nên phun thuốc vào chiều mát để không ảnh hưởng đến quá trình thụ phấn của hoa lúa.

Đề nghị các thôn tuyên truyền cho bà con nông dân biết để có biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng Kinh tế huyện Sóc Sơn;
- TT DVNN huyện Sóc Sơn;
- TT Đ.ủy;
- Đài TT xã;
- Các thôn SXNN;
- Lưu: VP UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Kiên